

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH HƯNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 06-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị The

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Nguyễn Huỳnh Hải

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Thái Hưng - Công chức Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên toà: Ông Ngô Anh Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2020/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Tô Văn Đ**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1986; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp C, xã T, huyện V, Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Tô Văn H (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị R, sinh năm 1956; Vợ: Lê Thị R; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

2. Họ và tên: **Nguyễn Minh Ch**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp B, xã T, huyện V, Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Cha: Nguyễn Văn L (đã chết); Mẹ: Trần Thị B sinh năm 1967; Vợ: Tô Thị Thúy Nh; Con: 01 người; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

3. Họ và tên: **Nguyễn Văn B**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp R, xã T, huyện V, Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Nguyễn Văn O, sinh năm 1955; Mẹ: Tô Thị S, sinh năm 1955; Vợ: Phạm Thị M; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: không. (Có mặt)

4. Họ tên: **Nguyễn Văn B1**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1990; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp C, xã T, huyện V, Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Nguyễn Văn L, sinh năm 1954; Mẹ: Trần Thị Th, sinh năm 1954; Vợ: Nguyễn Thị N; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: không. (Có mặt)

5. Họ tên: **Nguyễn Trung H**; Tên gọi khác: B; Sinh năm 1979; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp C, xã T, huyện V, Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Nguyễn Văn T (đã chết); Mẹ: Lê Thị Á, sinh năm 1950; Vợ: Trần Thị Kim C; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

6. Họ tên: **Tô Văn A**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1988; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp C, xã B, thị xã K, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Cha: Tô Văn H, sinh năm 1954; Mẹ: Nguyễn T, sinh năm 1954; Vợ: Trần Thị Bích Đ; Con: 02 người; Tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

7. Họ tên: **Trần Đại T**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1989; HKTT và nơi ở hiện nay: ấp B, xã H, huyện M, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; Cha: Trần Văn S, sinh năm 1958; Mẹ: Lê Thị G, sinh năm 1958; Vợ: Bùi Thị Kim H; Tiền án, tiền sự: không. (Có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Thanh K, sinh năm 2001. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

2. Ông Nguyễn Trường C, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

4. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1979. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

5. Ông Huỳnh Ngọc K, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

6. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An. (vắng mặt)

7. Ông Nguyễn Minh C, sinh năm 1992. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

8. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

9. Ông Huỳnh Ngọc B, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

10. Ông Tô Thành N, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh Long An. (có mặt)

11. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

12. Ông Trần Văn L, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

13. Ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1976. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

14. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

15. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1988. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

16. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

17. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

18. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

19. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

20. Ông Cao Hoài X, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp 2, xã B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

21. Ông Huỳnh Ngọc Q, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (có mặt)

22. Ông Võ Phước T, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp R, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

23. Ông Nguyễn Hữu V, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Trần Văn C, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp G, xã T, thị xã K, tỉnh Long An. (có mặt)

2. Trần Văn Q, sinh năm 1974. Địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

3. Tô Đăng K, sinh năm 1983. Địa chỉ: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An. (vắng mặt)

4. Lê Văn N, sinh năm 1989. Địa chỉ: ấp Ô, xã B, thị xã K, tỉnh Long An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 55 phút ngày 31/05/2019, tại nhà của Tô Văn Đ thuộc ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An, lực lượng Cảnh sát hình sự Công an huyện V kết hợp cùng Công an xã T tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang 08 đối tượng đang có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đá gà gồm: Trần Văn C, Nguyễn Trường C, Trần Thanh K, Trần Văn Q, Trần N, Huỳnh Ngọc T, Tô Văn K, Lê Văn Nh, thu giữ 9.200.000đ tiền Việt Nam, 07 điện thoại di động cùng 35 xe mô tô các loại.

Quá trình điều tra, qua xác minh thu thập chứng cứ và việc khai nhận của các đối tượng tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền dưới hình thức đá gà vào ngày 31/5/2019, Cơ quan điều tra đã chứng minh được cụ thể như sau:

Nguyễn Minh C rủ Nguyễn Văn B và Tô Văn Đ hùn nhau đứng ra tổ chức cho các đối tượng khác tham gia đá gà ăn tiền tại nhà của Đ từ khoảng giữa tháng 05/2019 đến thời điểm bị bắt quả tang, vai trò cụ thể: Nguyễn Văn B bỏ ra khoảng 5.000.000đ để mua các công cụ, dụng cụ phục vụ cho việc tổ chức đá gà và chạy đi, chạy lại trường gà để giám sát, Nguyễn Minh C là người trực tiếp quản lý sân, đứng ra nhận tiền người thua chi lại cho người thắng, thu tiền sân, tiền biện và tính toán sổ sách để chia tiền thu được trong ngày, Tô Văn Đ sử dụng địa điểm nhà ở, cấp độ gà và điện thoại cho các đối tượng khác đến tham gia đá gà. Trường gà của Đ, C, B thu tiền sân, băng keo, cựa mỗi trận 200.000đ nếu trận gà đá ghi sổ 1.200.000đ và 300.000đ nếu trận gà đá ghi sổ 2.000.000đ. Ngoài ra cả ba thuê Nguyễn Văn B làm trọng tài được trả công 50.000đ/một trận gà; Nguyễn Trung H phục vụ sân với nhiệm vụ phát băng keo, cựa gà, dọn dẹp sân được trả công 200.000đ/ngày. Tại trường gà còn có các đối tượng làm biện (làm trung gian giữa các người cược với nhau) gồm: Nguyễn Trường C, Trần Thanh K, Nguyễn Văn N và Phạm Ngọc L, các đối tượng này sẽ bắt cược riêng giữa những người không trực tiếp là chủ gà đứng ở ngoài trong một trận gà cụ thể, với số tiền cá cược 1.000.000đ sẽ thu lại 50.000đ, số tiền này sẽ nộp lại cho chủ trường là Nguyễn Minh C đến cuối ngày sẽ chia theo tỷ lệ biện gà nhận 30% còn chủ trường nhận 70%, các biện gà bắt được trận nào thì được chia trận đó, không bắt được không được chia tiền. Kết thúc các trận gà trong ngày sau khi trừ tất cả các chi phí thì số tiền còn lại sẽ chia đều cho Đ, C, B nhằm thu lợi bất chính. Cụ thể trong ngày 31/5/2019 các trận gà diễn ra như sau:

- Trận gà thứ 1: diễn ra lúc 10 giờ 40 phút giữa gà của Nguyễn Văn B với gà của Tô Văn A, trận gà đá sổ 2.000.000đ, tỷ lệ đá đồng, trọng tài Nguyễn Trường C. Kết quả gà của A thắng. C lấy tiền của B 2.000.000đ, chi trả cho A số tiền 1.700.000đ, C giữ lại 300.000đ.

Ngoài việc đá sổ thì các biện gà gồm Nguyễn Trường C, Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ cụ thể như sau:

Nguyễn Trường C bắt ngoài sổ giữa Trần Văn L, bắt gà của B, chưa xác định được người bắt gà của A, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ đá đồng. Kết quả L thua số tiền 1.000.000đ, C lấy tiền biện 50.000đ và đưa cho Nguyễn Minh C giữ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Trần Đại T với Nguyễn Hữu V, T bắt gà của A, V bắt gà của B, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/8 (tức là thua chung 1.000.000đ, thắng nhận 800.000đ). Kết quả V thua và chung cho L số tiền 800.000đ, L đưa cho T 750.000đ, lấy tiền biện 50.000đ. Tuy nhiên qua làm việc V không thừa nhận tham gia đá hàng sáo qua biện L, chỉ chứng minh được T có tham gia đá ngoài sổ trận này qua biện L và T có nhận tiền thắng cược.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn H, bắt gà của B, chưa xác định được người bắt gà của A, đá với số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 8/10. Kết quả H thua số tiền 800.000đ, L lấy tiền biện 50.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Võ Phước T, bắt gà của B, chưa xác định được người bắt gà của A, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 8/10. Kết quả T thua số tiền 800.000đ, L lấy tiền biện 50.000đ. Tuy nhiên T không thừa nhận tham gia đá hàng sáo qua biện L nên không xác định được người chơi bắt gà của B trận này.

Ngoài ra, Nguyễn Minh H bắt trực tiếp với Huỳnh Ngọc B, H bắt gà của A, B bắt gà của B, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ gà H 10/3. Kết quả B thua chung cho H 300.000đ.

- Trận gà thứ 2: diễn ra lúc 11 giờ giữa gà của Huỳnh Ngọc K với gà của Nguyễn Văn T, trận gà đá ghi sổ 1.200.000đ, với tỷ lệ 10/7,5, trọng tài Nguyễn Văn B. Kết quả gà của K thắng, C lấy tiền của T 950.000đ, đưa cho K số tiền 750.000đ, C giữ lại 200.000đ.

Ngoài việc đá sổ thì các biện gà gồm Nguyễn Văn N, Trần Thanh K, Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ cụ thể như sau:

Nguyễn Văn N bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Minh C, hùn với Huỳnh Ngọc T, mỗi người 500.000đ với Trần Đại T. C và T bắt gà của K, T bắt gà của T, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/8. Kết quả T thua và chung cho biện N số tiền 800.000đ, N đưa cho C 750.000đ, lấy tiền biện 50.000đ, C chia lại cho T 375.000đ.

Trần Thanh K bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn N, hùn với người thanh niên lạ mặt, N và thanh niên lạ mặt bắt gà của T, chưa xác định được người bắt gà của K, đá số tiền 2.000.000đ, tỷ lệ 7,5/10. Kết quả N và thanh niên lạ mặt thua số tiền 1.500.000đ, K lấy tiền biện 100.000đ. Tuy nhiên, N không thừa nhận bắt qua biện K trận này mà N bắt trực tiếp với một người lạ mặt số tiền 1.000.000đ và thua số tiền 750.000đ nên không chứng minh được N bắt ngoài sổ qua biện K.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn T, bắt gà của T, chưa xác định được người bắt gà của K, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 8/10. Kết quả T thua số tiền 800.000đ, L lấy tiền biện 50.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa hai người chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ đá đồng. Trận này qua lời khai của L chỉ chứng minh được L có thu tiền biện 50.000đ.

- Trận gà thứ 3: diễn ra lúc 11 giờ 20 phút giữa gà của Trần Văn L với gà của Tô Văn A, trận gà đá ghi sổ 2.000.000đ, L hùn với Cao Hoài X (L hùn số tiền 1.200.000đ, X hùn số tiền 800.000đ), tỷ lệ đá đồng, trọng tài là Nguyễn Văn B. Kết quả gà của A thắng, C lấy tiền của L và X là 2.000.000đ, C đưa cho A số tiền 1.700.000đ, C giữ lại 300.000đ.

Ngoài việc đá sổ thì các biện gà gồm Trần Thanh K, Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ cụ thể như sau:

Trần Thanh K bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn Đ bắt gà của A, chưa xác định được người bắt gà của L, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/8. Kết quả Đ thắng, K đưa cho Đ 750.000đ, lấy tiền biện 50.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn M với Trần Đại T, M bắt gà của L, T bắt gà của A, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 7/10. Kết quả M thua số tiền 700.000đ, L đưa cho T 650.000đ, lấy tiền biện 50.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Cao Hoài X, bắt gà của L, chưa xác định được người bắt gà của A, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 7/10. Kết quả X thua số tiền 700.000đ, L lấy tiền biện 50.000đ.

- Trận gà thứ 4: diễn ra lúc 11 giờ 40 phút giữa gà của Huỳnh Ngọc Q với gà của Tô Thành N, trận gà đá ghi sổ 1.200.000đ, Q hùn với thanh niên lạ mặt (chưa xác định tên tuổi địa chỉ), với tỷ lệ 8/10, trọng tài Nguyễn Văn B. Kết quả gà của Q thắng, N thua đưa tiền cho C 1.000.000đ, C đưa cho Q 800.000đ, C giữ lại 200.000đ.

Ngoài việc đá sổ thì các biện gà gồm Nguyễn Văn N, Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ cụ thể như sau:

Nguyễn Văn N bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Minh H, bắt gà của N, chưa xác định được người bắt gà của Q, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 8/10. Kết quả H thua số tiền 800.000đ, N lấy tiền biện 50.000đ.

Nguyễn Trường C bắt ngoài sổ giữa Huỳnh Ngọc T với Nguyễn Thanh L, T bắt gà của Q, L bắt gà của N, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/7. Kết quả L thua số tiền 700.000đ, C đưa cho T số tiền 650.000đ, lấy tiền biện 50.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa Nguyễn Văn H, bắt gà của Q, chưa xác định được người bắt gà của N, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/8. Kết quả H thắng, L đưa cho H 750.000đ, lấy tiền biện 50.000đ. Tuy nhiên, H thừa nhận có tham gia đá ngoài sổ qua biện L nhưng trận này thua và chung cho L 1.000.000đ.

Phạm Ngọc L bắt ngoài sổ giữa hai người chưa xác định được tên tuổi và địa chỉ, đá số tiền 1.000.000đ, tỷ lệ 10/8. Trận này qua lời khai của L chỉ chứng minh được L có thu tiền biện 50.000đ.

- Trận gà thứ 5: diễn ra lúc 11 giờ 50 phút giữa gà của Trần Đại T với gà của Nguyễn Thanh T, trận gà cấp đá số 1.200.000đ, với tỷ lệ đá đồng, trọng tài là Nguyễn Văn B. Trong lúc chuẩn bị thả gà thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngày 15/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng quyết định khởi tố vụ án hình sự và ngày 15/8/2019, 09/9/2019, 27/9/2019 quyết định khởi tố bị can đối với Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSVH ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt tiền các bị cáo Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ; xử phạt tiền Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ. Đề nghị tịch thu sung công quỹ 31.100.000đ và 01 cân loại 05kg; tịch thu tiêu hủy 16 cặp cựa, 108 cuộn băng keo trắng, 02 cục đá mài cựa. Buộc Nguyễn Văn B tiếp tục nộp 3.000.000đ để tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên về tội danh và điều luật áp dụng, không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Hội đồng xét xử xét lời khai của bị cáo phù hợp với bản Cáo trạng, lời khai của những người liên quan, người làm

chứng cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ 10 giờ 40 phút đến 11 giờ 50 phút ngày 31/5/2019, tại nhà của Tô Văn Đ ngụ ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Long An, Tô Văn Đ cùng với Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H đã tổ chức cho Tô Văn A, Trần Đại T cùng nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền. Trong đó, Tô Văn A và Trần Đại T là những người trực tiếp tham gia đánh bạc với số tiền cá cược lần lượt của A là 7.400.000đ và của T là 5.400.000đ. Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B tổ chức cho các đối tượng này đánh bạc, Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H giúp sức bằng việc được Đ, C, B thuê làm trọng tài, phát băng keo, cựa gà cho các đối tượng tham gia đá gà ăn tiền.

[3] Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, phù hợp với hiện trường vụ án. Do đó, lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đã thành niên có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và các bị cáo nhận thức hành vi của mình là trái pháp luật. Trong ngày 31/5/2019, số tiền tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền của Tô Văn A là 7.400.000đ, Trần Đại T là 5.400.000đ. Số tiền thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc của Đ, C, B là 1.800.000đ gồm: 1.000.000đ tiền sân và 800.000đ nhận từ các biện gà. Tính đến ngày bị bắt quả tang trường gà của Đ, C, B đã tổ chức đá gà ăn tiền được khoảng 05 ngày. Số tiền thu lợi bất chính cụ thể: Tô Văn Đ số tiền 6.500.000đ, Nguyễn Minh C số tiền 5.800.000đ, Nguyễn Văn B số tiền 1.200.000đ, Nguyễn Trung H số tiền 600.000đ, Nguyễn Văn B số tiền 5.000.000đ. Ngoài ra, số tiền thu được hàng ngày đã dùng khoảng 3.000.000đ để trả tiền cho B do B ứng tiền mua các công cụ, dụng cụ phục vụ cho việc tổ chức đá gà. Hành vi của các bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Nên Cáo trạng 04/CT-VKSVH ngày 15/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng là có căn cứ.

[4] Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án

Đối với Trần Đại T và Tô Văn A là người trực tiếp tham gia đá gà nên trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai trò là người thực hành.

Đối với Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B mặc dù không trực tiếp tham gia đá gà ăn tiền với người khác nhưng cả ba bị cáo bàn bạc hùn với nhau đứng ra tổ chức cho các đối tượng khác tham gia với vai trò: C là người trực tiếp quản lý sân, đứng ra nhận tiền người thua chi lại cho người thắng và thu tiền sân, tiền biện. Tô Văn Đ sử dụng địa điểm nhà ở, quản lý sân, cấp độ gà và điện thoại cho các đối tượng khác đến tham gia. Nguyễn Văn B có nhiệm vụ giám sát chạy ra vào trường gà. Tuy nhiên, quá trình điều tra việc các bị cáo Đ, C và B đứng ra tổ chức cho các đối tượng tham gia từng trận gà dưới 10 người cũng như số tiền tham gia đánh bạc trong cùng 01 lần dưới 20.000.000 đồng thì hành vi của các bị cáo là đồng phạm với T và A với vai trò là người giúp sức.

Đối với Nguyễn Văn B, Nguyễn Trung H mặc dù không trực tiếp tham gia đá gà ăn tiền với người khác nhưng cả hai được các bị cáo Đ, C, B thuê làm

trọng tài và phục vụ phát cựa, băng keo để các đối tượng khác tham gia đá gà ăn tiền thì hành vi của các bị cáo là đồng phạm với T và A với vai trò là người giúp sức.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, pháp luật nghiêm cấm vì nó là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, thế nhưng các bị cáo có ý thức không tôn trọng pháp luật mà đã tham gia đánh bạc với hình thức đá gà ăn thua bằng tiền. Tuy nhiên, xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, các bị cáo đều có nơi cư trú ổn định, thu nhập ổn định, có tài sản và có nhân thân tốt nên cần áp dụng cho các bị cáo hình phạt tiền cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tính chất phòng ngừa chung cho xã hội. Nên đề nghị áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và đã nộp số tiền dùng để đánh bạc cũng như số tiền thu lợi bất chính nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Đối với Trần Thanh K, Nguyễn Trường C, Phạm Ngọc L, Nguyễn Văn N làm biện tại trường gà nhưng do các đối tượng này xin các bị cáo Đ, C, B vào làm và được đồng ý, họ không được thuê để làm trả công, vai trò cũng không quan trọng như B, H. Họ bắt được trận nào thì mới thu được tiền xâu, không bắt được sẽ không có tiền, ngay từ đầu khi trường gà mở ra việc tổ chức của Đ, C, B cũng chưa có biện gà tham gia. Việc K, C, L, N làm biện là giúp sức cho các con bạc đánh bạc được với nhau nên họ chỉ chịu trách nhiệm hình sự khi số tiền các con bạc mà họ bắt đã trên 5.000.000đ. Tuy nhiên, các trận gà các đối tượng làm biện dưới 5.000.000đ nên không đủ căn cứ để xử lý K, C, L, N về tội đánh bạc theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Việc Trần Đại T bị khởi tố về tội đánh bạc là do tính luôn cả trận đá sỏ của Triều sắp diễn ra số tiền mà T đánh bạc mới trên 5.000.000đ, nếu tính riêng việc L, N bắt ngoài sỏ cho T thì số tiền chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T. Riêng Nguyễn Trường C làm trọng tài cho trận gà thứ nhất nhưng do C làm hộ B, không được trả công và trận gà này số tiền cá cược cũng dưới 5.000.000đ nên không đủ căn cứ để xử lý C về tội đánh bạc theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt hành chính và tịch thu tiền thu lợi bất chính của các đối tượng theo quy định nên Tòa án không đề cập.

Đối với Huỳnh Ngọc K, Nguyễn Văn T, Nguyễn Minh C, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Ngọc B, Tô Thành N, Nguyễn Minh H, Trần Văn L, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Thanh L, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M, Cao Hoài X, Huỳnh Ngọc Q, Nguyễn Thanh T là những người tham gia đánh bạc. Tuy nhiên quá trình điều tra, xác minh thì số tiền của

từng đối tượng dùng để tham gia cá cược các trận gà đều dưới 5.000.000đ và bản thân các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc theo khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với các đối tượng này. Cơ quan điều tra đã tiến hành xử phạt hành chính và tịch thu số tiền các đối tượng này có được từ đánh bạc theo quy định nên Tòa án không đề cập.

[8] Về vật chứng:

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 07 con gà đá, 01 cân loại 05kg, 16 cặp cựa, 108 cuộn băng keo trắng, 02 cục đá mài cựa; Tiền Việt Nam 54.625.000đ; 07 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đỏ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 106, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu xanh; 35 xe mô tô các loại gồm các xe mang biển số: 59V1-803.09, 62Z6-1380, 62K8-6130, 62D1-00672, 62U1-062.05, 62Z6-5057, 62D1-133.95, 62Z6-5100, 62F9-1882, 63FK-6505, 62M3-2113, 62U1-013.01, 63B2-003.64, 66N6-3732, 62N1-3770, 62Z6-4254, 62U1-036.98, 62T1-055.25, 62D1-058.89, 62D1-140.67, 62D1-004.54, 62M2-5764, 62D1-133.53, 62D1-113.67, 62K1-9046, 62D1-021.12, 62U1-111.64, 62D1-028.74, 52N8-9430, 52M6-0318, 62T1-057.12, 72H1-3601, 63V1-5262, 52L2-75.79, 51K1-6629.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng đã xử lý các đồ vật, tài liệu bị tạm giữ như sau:

- Tiêu hủy 07 con gà đá đã chết; Trả lại 9.400.000đ, 07 điện thoại di động và 29 xe mô tô cho các chủ sở hữu hợp pháp do các đồ vật, tài liệu này không dùng cho việc phạm tội, không liên quan đến vụ án gồm: Trần Văn C, Nguyễn Trường C, Trần Thanh K, Trần Văn Q, Huỳnh Ngọc T, Tô Văn K, Lê Văn N, Huỳnh Ngọc B, Võ Hoàng S, Huỳnh Ngọc T, Tô Văn Đ, Huỳnh Thị L, Nguyễn Trung H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Bé Đ, Nguyễn Hữu V, Nguyễn Hoài N, Nguyễn Văn H, Nguyễn Minh C, Tô Thành N, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thành L, Dương Duy K, Trần Văn L, Tô Văn A, Trần N, Huỳnh Ngọc K, Lê Văn L, Nguyễn Văn X, Nguyễn Minh C, Huỳnh Ngọc T là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với 06 xe mô tô còn lại gồm các xe có biển số: 52M6-0318; 62T1-057.12; 72H1-3601; 63V1-5262; 52L2-75.79; 51K1-6629, chưa xác định được chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng để giải quyết quy định pháp luật nên Tòa án không đề cập.

- Tịch thu sung công quỹ 14.125.000đ khi xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Ngọc L, Huỳnh Ngọc K, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn Đ, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Văn N, Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Ngọc Q, Trần Thanh K, Nguyễn Trường C nên Tòa án không đề cập.

Đối với số tiền sử dụng đánh bạc và thu lợi bất chính từ việc đánh bạc do các bị cáo đã nộp là 31.100.000đ cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước là phù hợp. Cụ thể: Tô Văn Đ 6.500.000đ, Nguyễn Văn B 5.000.000đ, Nguyễn Minh C 5.800.000đ, Tô Văn A 7.400.000đ, Trần Đại T 4.600.000đ, Nguyễn Văn B 1.200.000đ, Nguyễn Trung H 600.000đ. Bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận đã nhận 3.000.000đ từ việc thu tiền hàng ngày để trả tiền đã ứng mua các công cụ, dụng cụ phục vụ cho việc tổ chức đá gà nên buộc bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 cân loại 05kg còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung công quỹ. Tịch thu tiêu hủy 16 cặp cựa, 108 cuộn băng keo trắng, 02 cục đá mài cựa cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 35; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T phạm tội “Đánh bạc”.

Tuyên xử:

1. Xử phạt bị cáo Tô Văn Đ số tiền 40.000.000 đồng.
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C số tiền 40.000.000 đồng.
3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 40.000.000 đồng.
4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B1 số tiền 25.000.000 đồng.
5. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung H số tiền 20.000.000 đồng.
6. Xử phạt bị cáo Tô Văn A số tiền 30.000.000 đồng.
7. Xử phạt bị cáo Trần Đại T số tiền 30.000.000 đồng.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 16 cặp cựa, 108 cuộn băng keo trắng, 02 cục đá mài cựa.

Tịch thu sung công quỹ 31.100.000 đồng, 01 cân loại 05kg. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B tiếp tục nộp 3.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý).

Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Tô Văn Đ, Nguyễn Minh C, Nguyễn Văn B, Nguyễn Văn B1, Nguyễn Trung H, Tô Văn A, Trần Đại T mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị The